

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định về việc lấy ý kiến phản hồi
từ Sinh viên tốt nghiệp và Nhà tuyển dụng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Căn cứ Quyết định số 134/2006/QĐ-TTg ngày 08/6/2006 của Thủ tướng chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Công nghệ Thông tin (ĐHCNTT) thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM);

Căn cứ Quyết định số 530/QĐ-ĐHQG-TCCB ngày 03 tháng 7 năm 2006 của Giám đốc ĐHQG-HCM về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Công nghệ thông tin thuộc ĐHQG-HCM;

Căn cứ Quyết định số 261/QĐ-ĐHQG-TCCB ngày 05/4/2016 của Giám đốc ĐHQG-HCM về việc ban hành Quy định thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các trường đại học thành viên trong ĐHQG-HCM;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra - Pháp chế - Đảm bảo chất lượng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là **Quy định lấy ý kiến phản hồi từ Sinh viên tốt nghiệp và Nhà tuyển dụng.**

Điều 2. Quyết định này thay thế cho quyết định số 01/QĐ-ĐHCNTT-TT-PC-ĐBCL ngày 07/2/2012 của Hiệu trưởng trường Đại học Công nghệ Thông tin ban hành Quy định tạm thời về việc lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về hoạt động đào tạo.

Điều 3. Các Ông/Bà Trưởng phòng Thanh tra - Pháp chế - Đảm bảo chất lượng, phòng Công tác Sinh viên, phòng Quan hệ đối ngoại, các Khoa và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *f. Truong*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐBCL. *ad*



QUY ĐỊNH

Về việc lấy ý kiến phản hồi từ Sinh viên tốt nghiệp và Nhà tuyển dụng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/QĐ-ĐHCNTT-ĐBCL ngày 08 tháng 5 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định việc lấy ý kiến phản hồi từ Sinh viên tốt nghiệp của Trường Đại học Công nghệ Thông tin (ĐH CNTT) về tình hình việc làm và lấy ý kiến phản hồi từ các nhà tuyển dụng sử dụng lao động là các sinh viên đã tốt nghiệp của Trường;

2. Đối tượng áp dụng của Quy định này gồm các sinh viên đã tốt nghiệp các hệ đào tạo (sau đây gọi tắt là SVTN) trong vòng 5 năm và nhà tuyển dụng sử dụng lao động là SVTN của Trường ĐH CNTT (sau đây gọi tắt là NTD).

Điều 2. Mục đích

1. Tìm hiểu tình hình việc làm của SVTN; Các phản hồi, góp ý, đánh giá của NTD về chương trình đào tạo, về kiến thức, kỹ năng, thái độ của SVTN và về nhu cầu sử dụng lao động của NTD;

2. Tìm hiểu những thông tin cơ bản về chương trình đào tạo, những kiến thức, kỹ năng cần bổ sung để SVTN nhanh chóng tìm được việc làm phù hợp với ngành đào tạo;

3. Kết quả khảo sát giúp nhà trường và lãnh đạo phòng/ban/khoa/bộ môn xây dựng các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động;

4. Góp phần triển khai công tác tự đánh giá - kiểm định chất lượng tại Trường;

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Yêu cầu

1. Công tác khảo sát lấy ý kiến phản hồi từ SVTN và NTD được thực hiện định kỳ mỗi năm học;

2. Nêu rõ mục đích, yêu cầu của việc lấy ý kiến phản hồi để thông tin thu được khách quan và trung thực;

3. Đảm bảo tính chính xác và độ tin cậy cao trong việc xử lý thông tin phản hồi;

4. Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát đến Ban Giám hiệu (BGH) và các đơn vị có liên quan trong trường;

5. Sử dụng kết quả khảo sát để rà soát và cải tiến nội dung, chương trình đào tạo.

6. Định kỳ điều chỉnh hình thức và nội dung khảo sát để các đợt khảo sát về sau phù hợp hơn.

Điều 4. Nội dung, công cụ và hình thức lấy ý kiến

1. Nội dung

– Đối với SVTN:

Căn cứ Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ GD&ĐT về công khai đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân trong việc công khai tỷ lệ SVTN có việc làm sau một năm ra trường, nội dung các thông tin phản hồi của SVTN gồm:

Tỷ lệ SVTN có việc làm hoặc tự tạo việc làm sau khi tốt nghiệp từ 6 tháng trở lên;

Tỷ lệ SVTN sau khi ra trường làm đúng, gần hoặc trái ngành đào tạo;

Mức độ đáp ứng về kiến thức/kỹ năng của SVTN đối với thị trường lao động;

Mức thu nhập bình quân hàng tháng;...

– Đối với NTD:

Nội dung các thông tin phản hồi từ các NTD bao gồm những phần chính như sau:

Yêu cầu của NTD về SVTN của Trường;

Nhận xét của NTD về đội ngũ SVTN của Trường;

Mức độ đáp ứng yêu cầu công việc của SVTN so với yêu cầu của NTD;

Sự hài lòng của NTD đối với SVTN của Trường.

2. Công cụ

– Công cụ để lấy ý kiến phản hồi từ SVTN là bảng hỏi bao gồm các tiêu chí về thời gian có việc làm, thu nhập bình quân, mức độ đáp ứng về kiến thức/kỹ năng của SVTN đối với thị trường lao động,... Mỗi tiêu chí được xác định bởi một số chỉ số và mức độ cụ thể.

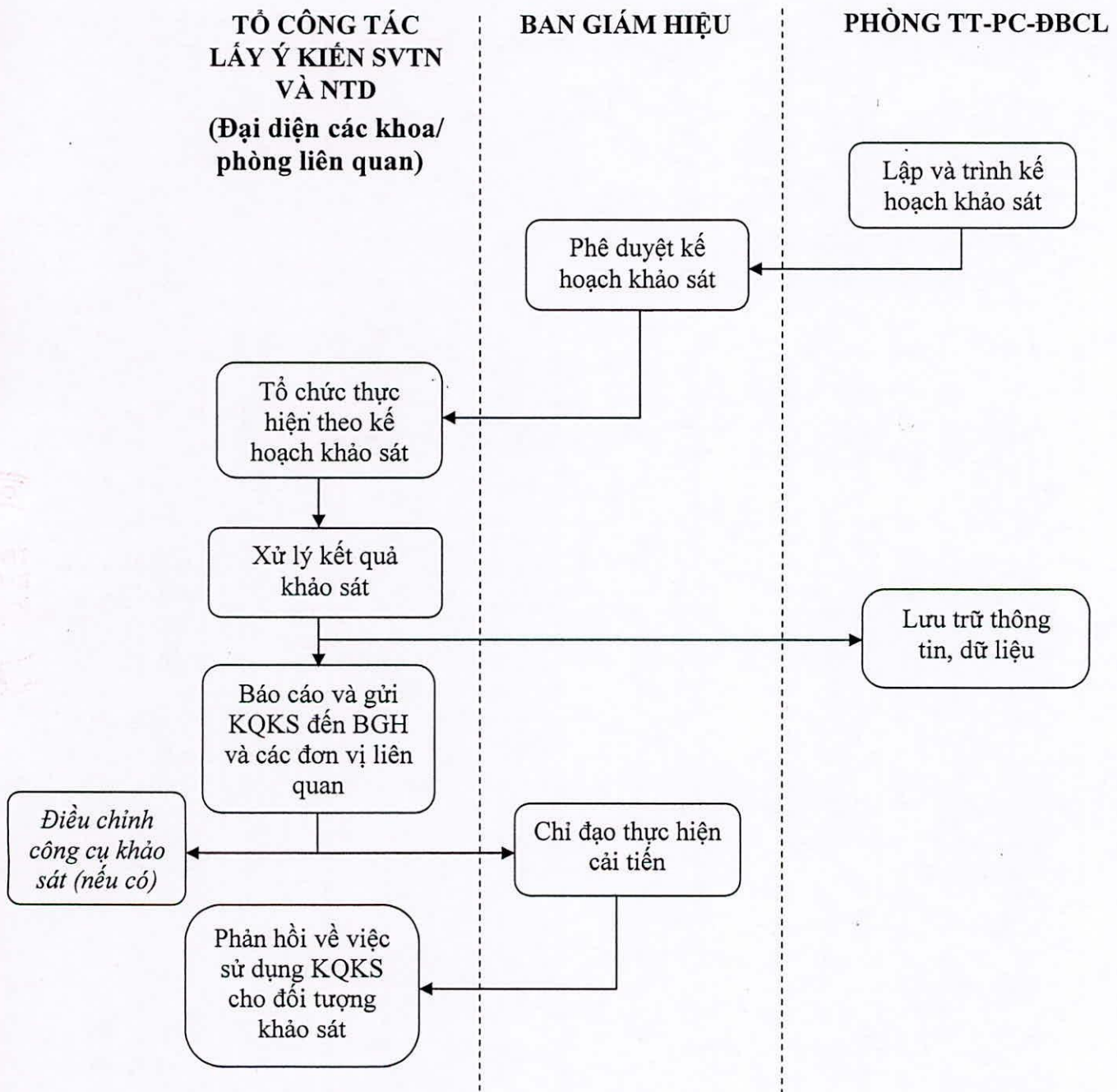
– Công cụ để lấy ý kiến phản hồi từ NTD là bảng hỏi bao gồm các tiêu chí về yêu cầu của NTD đối với SVTN của Trường, nhận xét của NTD về đội ngũ SVTN của Trường, sự đáp ứng yêu cầu công việc của SVTN so với yêu cầu của NTD, sự hài lòng của NTD đối với SVTN của Trường,... Mỗi tiêu chí được xác định bởi một số chỉ số và mức độ cụ thể.

3. Hình thức lấy ý kiến

Nhà trường lấy ý kiến phản hồi từ SVTN về tình hình việc làm và NTD bằng cách gửi bảng khảo sát thông qua email của từng SVTN, NTD hoặc gọi điện thoại trực tiếp hoặc thông qua Hệ thống khảo sát online của Trường.

Điều 5. Quy trình tổ chức

1. Tóm tắt quy trình



2. Mô tả thứ tự thực hiện quy trình:

TT	Nội dung thực hiện	Cá nhân/ Đơn vị chịu trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/ biểu mẫu
1	Lập và trình BGH kế hoạch khảo sát	Phòng TT-PC-ĐBCL	Tuần 2 của tháng 7	Kế hoạch khảo sát
2	Xem xét và phê duyệt kế hoạch khảo sát	BGH		
3	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp cho danh sách SV đã tốt nghiệp trong vòng 5 năm - Lập danh sách các công ty, xí nghiệp có sử dụng SVTN của Trường 	Phòng CTSV/ Các thành viên Tổ Công tác	Từng đợt xét tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Danh sách SVTN - Danh sách NTD
	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo kế hoạch khảo sát; - Kiểm tra và chuẩn bị Hệ thống khảo sát qua mạng internet, bảng khảo sát 	Tổ Công tác	Tuần 4 của tháng 7	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch/ Thông báo khảo sát - Bảng khảo sát
	Liên lạc với SVTN và NTD để gửi và thu bảng khảo sát;	Tổ Công tác	Tháng 8	Bảng khảo sát SVTN và NTD đã hoàn thành
4	Xử lý kết quả khảo sát	Tổ Công tác	Tuần 1-3 của tháng 9	Phần mềm xử lý KQKS
5	Báo cáo và gửi kết quả khảo sát đến BGH và các đơn vị liên quan trong trường	Tổ Công tác	Tuần 4 của tháng 9	Báo cáo KQKS
6	Chỉ đạo các cá nhân/ đơn vị trong trường biện pháp cải tiến dựa trên kết quả khảo sát	BGH	Tuần 3 của tháng 10	
7	Điều chỉnh mẫu khảo sát (nếu có)	Tổ Công tác		Mẫu khảo sát (đã điều chỉnh)
8	Phản hồi về việc sử dụng KQKS cho đối tượng khảo sát	Tổ Công tác	Khảo sát lần tiếp theo	Báo cáo phản hồi
9	Lưu trữ thông tin, dữ liệu và xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về tình hình việc làm của SVTN Trường.	Phòng TT-PC-ĐBCL		Thông tin, dữ liệu



Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Phòng Thanh tra – Pháp chế - Đảm bảo chất lượng (TT-PC-ĐBCL) có trách nhiệm:

1. Tham mưu Ban Giám hiệu thành lập Tổ Công tác lấy ý kiến SVTN và Nhà tuyển dụng. Thành phần gồm 1 hoặc 2 đại diện từ khoa/ bộ môn (trong đó phải có ít nhất 1 người thuộc Ban Chủ nhiệm hoặc lãnh đạo khoa/ bộ môn), đại diện phòng TT-PC-ĐBCL, phòng CTSV, phòng QHĐN.

2. Nhận thông tin, dữ liệu và báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát SVTN từ Tổ Công tác; Lưu trữ dữ liệu về kết quả các đợt khảo sát để theo dõi và phục vụ công tác đảm bảo chất lượng giáo dục của Trường;

3. Báo cáo kết quả khảo sát theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ĐHQG HCM và của Trường Đại học Công nghệ Thông tin.

Điều 7. Tổ Công tác có trách nhiệm:

1. Tổ chức thực hiện Kế hoạch khảo sát lấy ý kiến từ SVTN và NTD đã được phê duyệt;

2. Xử lý dữ liệu, viết báo cáo tổng hợp và trình Hiệu trưởng xem xét, đồng thời gửi các đơn vị liên quan;

3. Tổ chức rút kinh nghiệm, điều chỉnh công cụ khảo sát (nếu có);

4. Phản hồi về việc sử dụng KQKS cho đối tượng khảo sát.

Điều 8. Các đơn vị/ cá nhân liên quan có trách nhiệm:

1. Các Khoa/bộ môn

a) Cử 1 hoặc 2 đại diện (trong đó phải có ít nhất 1 người thuộc Ban Chủ nhiệm hoặc lãnh đạo khoa/ bộ môn) tham gia vào Tổ Công tác;

b) Phối hợp với Phòng TT-PC-ĐBCL và Tổ Công tác trong việc tổ chức thực hiện công tác lấy ý kiến phản hồi SVTN và NTD theo Quy định;

c) Cung cấp danh sách SVTN và NTD ;

d) Tổ chức rút kinh nghiệm trong đơn vị, sử dụng kết quả khảo sát trong việc lập kế hoạch cải tiến.

2. Phòng Phòng Công tác Sinh viên và phòng Quan hệ đối ngoại

a) Cử 1 đại diện của phòng tham gia vào Tổ Công tác;

b) Phòng CTSV phối hợp với Khoa/bộ môn cung cấp danh sách SVTN cho Tổ Công tác;

c) Phối hợp với Phòng TT-PC-ĐBCL trong việc tổ chức thực hiện công tác lấy ý kiến phản hồi từ SVTN và NTD theo Quy định.

Phòng Dữ liệu và Công nghệ thông tin

1. Đưa thông tin về kế hoạch khảo sát lấy ý kiến phản hồi từ SVTN và NTD lên trang web của Trường;

2. Hỗ trợ Phòng TT-PC-ĐBCL/Tổ Công tác trong việc quản lý, kiểm soát hệ thống mạng t trong hoạt động khảo sát lấy ý kiến phản hồi từ SVTN và NTD



Điều 9. Lưu trữ dữ liệu, kết quả khảo sát

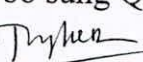
1. Dữ liệu khảo sát

Dữ liệu khảo sát dạng bản mềm và bản cứng của từng học kỳ, từng đợt khảo sát được lưu trữ tại Phòng TT-PC-ĐBCL theo chu kỳ kiểm định trường đại học (5 năm).

2. Kết quả khảo sát

Báo cáo kết quả khảo sát từng học kỳ, từng đợt khảo sát bằng bản cứng và bản mềm sẽ được Phòng TT-PC-ĐBCL lưu trữ theo chu kỳ kiểm định trường đại học (5 năm).

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Trong quá trình thực hiện, Quy định này có thể được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với văn bản pháp quy và tình hình thực tế. Việc sửa đổi, bổ sung Quy định này do Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin quyết định. 

HIỆU TRƯỞNG



Dương Anh Đức



UIT
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

**PHIẾU KHẢO SÁT
TÌNH HÌNH VIỆC LÀM CỦA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP**

(Kèm theo Quyết định số 04/QĐ-ĐHCNTT-ĐBCL, ngày 05 tháng 5 năm 2015
của Hiệu trưởng Trường ĐH CNTT)

Thân gửi Anh/Chị sinh viên đã tốt nghiệp Trường Đại học Công nghệ Thông tin!

Với mục tiêu đào tạo sinh viên tốt nghiệp ra trường có việc làm và tự tạo được việc làm phù hợp ngành nghề đào tạo và đáp ứng nhu cầu của xã hội, Trường Đại học Công nghệ Thông tin tiến hành khảo sát về tình trạng việc làm của Anh/Chị.

Nhà trường rất mong Anh/Chị cung cấp thông tin theo các nội dung dưới đây bằng cách đánh dấu (X) vào ô phù hợp và điền thông tin vào các khoảng trống.

Chúng tôi đảm bảo các thông tin cá nhân trong Phiếu khảo sát hoàn toàn được bảo mật.

THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên: MSSV:

Điện thoại liên hệ : Email:

SV Khoa: Chuyên ngành: Khoá: Năm tốt nghiệp:

THÔNG TIN SAU TỐT NGHIỆP

1. Kể từ khi tốt nghiệp, Anh/Chị đã tham gia khóa học hay đào tạo thêm nào không?

- Có (chọn 1 hoặc nhiều ô bên dưới) Không Sẽ tiếp tục học (chọn 1 hoặc nhiều ô bên dưới)
- | | |
|---|---|
| <input type="checkbox"/> Ngoại ngữ | <input type="checkbox"/> Ngoại ngữ |
| <input type="checkbox"/> Cùng hoặc gần chuyên ngành | <input type="checkbox"/> Cùng hoặc gần chuyên ngành |
| <input type="checkbox"/> Khác chuyên ngành | <input type="checkbox"/> Khác chuyên ngành |
| <input type="checkbox"/> Sau đại học | <input type="checkbox"/> Sau đại học |

2. Anh/ Chị đã tìm được việc làm chưa?

- Đã tìm được việc làm
 Đã tự tạo được việc làm
 Chưa có việc làm (Anh/Chị vui lòng cho biết lý do):
- Học tiếp
 Chưa có ý định xin việc
 Xin việc nhưng chưa thành công. Vì lý do:
- | |
|---|
| <input type="checkbox"/> Kiến thức chưa đáp ứng |
| <input type="checkbox"/> Thiếu thông tin việc làm |
| <input type="checkbox"/> Thiếu kinh nghiệm làm việc |
| <input type="checkbox"/> Ngoại ngữ chưa đáp ứng |
| <input type="checkbox"/> Khác (ghi rõ) |

3. Sau khi tốt nghiệp, bao lâu Anh/Chị tìm được việc làm hoặc tự tạo được việc làm?

- Trong vòng 6 tháng Từ 6 đến 12 tháng Sau 1 năm Sau 2 năm

4. Công việc của Anh/Chị có phù hợp với chuyên môn được đào tạo không?

- Rất phù hợp Phù hợp Hơi phù hợp Không phù hợp

Mức độ Anh/Chị hài lòng với công việc:

- Rất hài lòng Hài lòng Tạm hài lòng Không hài lòng

5. Tên cơ quan của Anh/chị đang làm việc:.....

Vị trí làm việc của Anh/Chị:

6. Thu nhập bình quân Anh/Chị nhận được trong tháng từ công việc:

- Dưới 4 triệu đồng Từ bốn triệu đến dưới bảy triệu đồng
 Từ bảy triệu đến mười triệu đồng Trên mười triệu đồng

Mức độ Anh/Chị hài lòng với thu nhập hiện tại:

- Rất hài lòng Hài lòng Tạm hài lòng Không hài lòng

7. Anh/chị được đánh giá cao về những mặt nào sau đây (có thể chọn nhiều ô):

- Kiến thức chuyên môn Kỹ năng nghề nghiệp Kỹ năng mềm
 Ngoại ngữ Kinh nghiệm thực tế Khác:.....

8. Anh/Chị có dự định gắn bó lâu dài với công việc hiện tại không?

- Chưa xác định Không Có

9. Nếu thay đổi công việc, lý do của anh/chị là (có thể chọn nhiều ô):

- Không phù hợp với ngành học Khó có cơ hội thăng tiến
 Lương, chính sách đãi ngộ không hấp dẫn Môi trường làm việc không phù hợp
 Không đáp ứng được yêu cầu công việc Lý do khác:

10. Anh/chị đã thay đổi công việc mấy lần:

- Chưa lần nào 1 lần 2 lần 3 lần trở lên

11. Kiến thức, kỹ năng đã học ở Trường sử dụng được vào trong công việc của Anh/Chị như thế nào?

- Sử dụng hầu hết Sử dụng 1/3 Sử dụng 2/3 Không sử dụng được

12. Mức độ hài lòng của Anh/Chị về chương trình giáo dục của Trường:

- Rất hài lòng Hài lòng Tạm hài lòng Không hài lòng

13. Mức độ hài lòng của Anh/Chị về chất lượng đào tạo của Trường:

- Rất hài lòng Hài lòng Tạm hài lòng Không hài lòng

14. Mức độ hài lòng của Anh/Chị về chất lượng của môi trường sống, học tập tại Trường:

- Rất hài lòng Hài lòng Tạm hài lòng Không hài lòng

GÓP Ý THÊM

Cho Trường/ Khoa/ Bộ môn:

Theo Anh/Chị, xu hướng nghề nghiệp hiện nay là gì?

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Anh/Chị!



ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

PHIẾU KHẢO SÁT
SỰ HÀI LÒNG CỦA NHÀ TUYỂN DỤNG

(Kèm theo Quyết định số 01/QĐ-ĐHCNTT-ĐBCL, ngày 08 tháng 5 năm 2015
của Hiệu trưởng Trường ĐH CNTT)

Trường Đại học Công nghệ Thông tin – Đại học Quốc gia Tp. HCM chân thành cảm ơn sự hợp tác trong thời gian qua của Quý công ty/ doanh nghiệp/ trường học.

Trường Đại học Công nghệ Thông tin đang thực hiện khảo sát sự hài lòng của Nhà tuyển dụng đối với sinh viên tốt nghiệp của Trường. Những ý kiến đóng góp của Quý công ty/ doanh nghiệp/ trường học rất quý báu trong việc cùng Nhà trường cải tiến chương trình và chất lượng đào tạo nhằm đáp ứng tốt yêu cầu của xã hội. Nhà trường đảm bảo các thông tin liên quan đến Quý công ty/ doanh nghiệp/ trường học trong phiếu khảo sát này hoàn toàn được bảo mật.

(Để thuận tiện trong câu hỏi và trả lời, Nhà trường sẽ dùng chung một từ “Tổ chức” cho tất cả các loại hình cơ quan công ty/ doanh nghiệp/trường học/...)

THÔNG TIN TỔ CHỨC

Tên Tổ chức :

Họ và tên người cho ý kiến khảo sát:

Chức vụ:

Số điện thoại:..... Email:

Số sinh viên tốt nghiệp (SVTN) của Trường hiện đang công tác tại Tổ chức:.....

Trong đó số SVTN làm việc phù hợp với ngành nghề được đào tạo tại Trường:.....

CÁC YÊU CẦU VÀ NHẬN XÉT ĐỐI VỚI SVTN CỦA TRƯỜNG

(Khoanh tròn vào mức thích hợp)

Yêu cầu của Tổ chức				Tiêu chí	Nhận xét về SVTN của Trường			
Không quan trọng	Hơi quan trọng	Quan trọng	Rất quan trọng		Yếu	Trung bình	Khá	Tốt
1	2	3	4	Kiến thức nền tảng	1	2	3	4
1	2	3	4	Kiến thức chuyên môn	1	2	3	4
1	2	3	4	Kỹ năng nghề nghiệp	1	2	3	4
1	2	3	4	Kinh nghiệm thực tế	1	2	3	4
1	2	3	4	Trình độ ngoại ngữ	1	2	3	4
1	2	3	4	Kỹ năng thu thập, phân tích, xử lý thông tin	1	2	3	4

Tmhuu

1	2	3	4	Kỹ năng làm việc theo nhóm	1	2	3	4
1	2	3	4	Kỹ năng giao tiếp, quan hệ cộng đồng	1	2	3	4
1	2	3	4	Kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức thực hiện công việc	1	2	3	4
1	2	3	4	Tác phong công nghiệp	1	2	3	4
1	2	3	4	Sức khỏe	1	2	3	4
1	2	3	4	Tự tin, năng động	1	2	3	4
1	2	3	4	Khả năng tự học và sáng tạo	1	2	3	4

Tổ chức nhận xét về điểm mạnh đối với SVTN của Trường:

.....

.....

Tổ chức nhận xét về những hạn chế đối với SVTN của Trường:

.....

.....

Mức độ đáp ứng yêu cầu công việc của SVTN so với yêu cầu của Tổ chức?

- Đáp ứng tốt yêu cầu công việc
- Cơ bản đáp ứng được yêu cầu công việc nhưng phải học thêm các khóa bồi dưỡng
- Không đáp ứng được yêu cầu công việc, cụ thể:.....

Mức độ hài lòng của Tổ chức đối với SVTN của Trường?

- Không hài lòng Hơi hài lòng Hài lòng Rất hài lòng

Tổ chức có nhu cầu tuyển dụng tiếp tục SVTN của Trường không?

- Không Có

Góp ý của Tổ chức để cải thiện những hạn chế của sinh viên sau khi tốt nghiệp nhằm đáp ứng tốt hơn yêu cầu công việc:

.....

.....

Theo Tổ chức, xu hướng nghề nghiệp hiện nay là gì?

.....

.....

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác hết sức quý báu của Quý Tổ chức!

T. Mykua